

của xã hội chủ nghĩa và chính sách cai trị dã man của chúng khiến đồng bào miền Nam bỏ xứ ra đi.

Đương nhiên phái đoàn được đón tiếp nồng hậu, nhưng không có nghĩa họ được tự do. Mọi đi đứng ăn ngủ của họ đều nằm trong chương trình nhà nước Việt Nam.

Mấy ngày liên tiếp, ngày nào họ cũng được Chủ tịch nhà nước đãi yến tiệc và đưa đi viếng thắng cảnh Vũng Tàu, viếng đôi ba xưởng dệt, nhà thương, trại học tập... Nơi nào phái đoàn đến viếng cũng thấy sạch sẽ, tốt đẹp, người người hí hửng vui tươi, ngay cả thành phần chế độ cũ sống trong trại học tập cũng có đời sống tươm tất, không khác gì sinh viên nội trú.

Tối đó, sau khi dự dạ yến ở dinh Chủ Tịch (tức Dinh Độc Lập ngày trước) trở về, phái đoàn còn ngồi lại nơi Bar nhâm nha whisky, cognac như thường lệ. Ký giả Mỹ William Jarvis nói giọng hết sức hân hoan:

- Việt Nam ngày nay quả thật là nơi Thiên Đàng. Chính phủ Cách mạng thật tài tình, chỉ mới lãnh đạo thời gian ngắn mà dân Việt no ấm hạnh phúc. Thế giới bên ngoài cứ thương hại tụi "boat people", tưởng họ bị ngược đãi. Chớ đâu ai biết trong xứ đời sống an thịnh, chính phủ yêu dân?

Nhà văn Alain Denis của Pháp phụ họa:

- Thật thế! Chuyến này trở về tôi sẽ viết một trường thiên phóng sự về "Một nước Việt Nam đổi mới" và nói rõ sự thật về những người Việt bỏ xứ ra đi chỉ vì họ thích phiêu lưu, nghĩ rằng ra ngoài có thể tìm ra vàng như ngày xưa dân Âu ào ạt qua Mỹ khai thác mỏ kim loại.

Các nhà văn nhà báo ngồi đó mỗi người xen vào một câu, đại khái khi trở về xứ họ sẽ viết lại những gì mắt thấy tai nghe! Duy một ký giả người Tây Đức thì chỉ cười khẩy, không cho ý kiến gì, không biết là hấn ta chống đối hay đồng tình?

Nhóm Mỹ có năm người, là nhóm cực tả, thấy thái độ của tên ký giả người Tây Đức, chịu không nổi, liền hỏi:

- Bộ ông bạn không đồng ý với chúng tôi chính phủ này yêu dân hết mực, nước Việt Nam ngày nay tự do và hòa bình thật sự hay sao?

Không trả lời câu chất vấn nọ, tên ký giả Tây Đức cười nhẹ nói:

- Ông còn quên kể, chính phủ này giàu có, tiếp đãi chúng ta thật trịnh trọng, một ngày ba bữa ăn linh đình.

Không hiểu câu nói ấy là câu ca tụng hay nói móc? Một nữ ký giả người Anh, tên Anna Rhoton, bỗng nói:

- Ban chiều lúc thăm viếng nhà thương, khi quý vị phỏng vấn một bác sĩ Việt Nam, tôi nghe ông ta nói: "Nhờ ơn chính phủ cách mạng đời sống của tôi thật no ấm và hạnh phúc". Nhưng tôi có hơi thắc mắc là ông ta khóc khi nói câu đó.

Nhà báo Gia Nã Đại Rex Walker tiếp lời cô ta:

- Tôi cũng có lưu ý và thắc mắc như cô. Nhất là tôi thấy ông bác sĩ nọ chỉ có da bọc xương, nên hỏi: "Ông làm bác sĩ mà sao dễ gầy yếu quá vậy?" Ông ta đáp: "Vì tôi được nhà nước thương yêu, cho đi học tập ở trại mấy năm qua". Tôi lại càng thắc mắc, hỏi thêm: "Vậy là ông không phải đi làm, chẳng lẽ học tập cực khổ lắm sao?" Ông đáp: "Tôi được sung sướng lắm! Tôi ăn uống đầy đủ lắm!" Rồi nước mắt ông ta ứa ra. Tôi thật tình không hiểu ông ta!

Ký giả người Tây Đức chợt cười lớn một tràng, rồi nói:

- Việc ấy dễ hiểu quá các bạn ạ! Ông ấy hạnh phúc quá nên khóc mừng đấy! Còn gầy dẹt là tại ông đau bao tử. Xứ này giàu có, dân Việt Nam lại chú trọng cái ăn, những người gầy ốm chẳng qua là họ... ăn quá nhiều.

Sau câu nói hần ta lại cười. Lần này thì người nghe thừa hiểu hần ta nói móc chế độ này.

Một anh chàng nhỏ thó nhất trong nhóm Mỹ, nhưng có giọng nói như dao nhọn:

- Chính phủ Saigon lúc trước thối nát tham nhũng, dân chúng đói rách lầm than. Từ ngày phe cách mạng cai trị dân tình mới có cuộc đời sung sướng. Tôi tin rằng anh bạn cũng như quý vị ở đây đều phải công nhận chưa có thời gian nào chúng ta nhập cảnh xứ này mà được tiếp đãi trọng hậu như lần này. Thử hỏi một quốc gia không sống trong hòa bình thịnh vượng làm sao có thể tốt bụng được chứ?

Tên Đức nghe thế chỉ cười lớn, không nói thêm gì nữa. Lúc ấy hai cô gái tiếp rượu nước trong phòng chợt đưa mắt nhìn nhau. Một cô đi thẳng tới bàn rượu lấy chai whisky rót ra hai ly. Rồi cô len lén moi trong túi mình gói bột trắng trút vô hai ly đó. Cô còn bỏ thêm nước đá cục vào quậy đều trước khi mang tới cho hai chàng Mỹ và Đức. Trong phòng không ai lưu ý đến hành động của cô.

Hai anh chàng nọ trong lòng còn đang bực tức với nhau, nên được cô gái trao cho whisky liền nốc một hơi.

Phòng rượu lúc ấy chợt im như tờ. Người lim dim đôi mắt kẻ nhâm nha whisky... Thịnh linh chàng Mỹ vụt ôm bụng đứng lên. Hình như hần muốn nói lời gì với người bạn ngồi cạnh hần, nhưng lại lénh quỳnh bỏ chạy. Có lẽ hần về phòng hần. Mấy phút sau chàng Đức cũng đứng lên, mặt thộn ra. Hần lớn tiếng chào từ giã mọi người:

- Chào quý vị, chúc ngủ ngon. Tôi xin lỗi, tôi bị đau bụng quá, không thể ngồi lại lâu hơn để chuyện trò. Tôi xin phép về phòng trước.

Câu nói dứt, hần cũng hấp tấp chạy đi. Hai cô gái đưa mắt

thăm lén nhìn nhau, trên môi phảng phất nụ cười.

Hai anh chàng vừa có chiến tranh lạnh đều ôm bụng về phòng, mà chẳng ai thắc mắc lý do. Chỉ vì ai cũng bận thường thức ly rượu nồng do hai người đẹp tận tình hầu tiếp.

Trong khi ấy, nơi tầng lầu thứ tư, phòng 414, 425, hai chàng Mỹ và Đức nằm trên giường ôm bụng rên rỉ, thỉnh thoảng chạy vào toilette. Cuối cùng họ phải gọi khách sạn cho bồi mang trà nóng, thuốc uống.

Bồi mang trà, thuốc, tiếp cứu hai bệnh lại cũng là một mỹ nhân. Cô bưng cái mâm có hai tách trà, mấy viên thuốc, còn có ba ly whisky nữa. Gặp ba chàng trai nhân viên an ninh của khách sạn đang ngồi quanh bàn con nơi hành lang, cô trao mỗi người một ly whisky và nói:

- Em mang trà hầu khách, sẵn đem cho các anh tí rượu uống cho đỡ buồn ngủ. Thứ này để đãi phái đoàn, nhưng em lén mời các anh.

Ba chàng hí hửng nhận rượu, cảm ơn tíu tít:

- Trời ơi, sao em tốt với chúng anh quá vậy? Em vào làm ở đây bao lâu rồi, sao hôm nay chúng anh mới thấy?

Cô gái trả lời, giọng thật nũng nịu:

- Em vừa được tuyển vào đây để tăng cường, việc tiếp đãi phái đoàn. Khi nào họ đi rồi em cũng nghỉ việc. Em là sinh viên mà... Em đâu phải hạng gái làm bồi đâu mà các anh thấy ở đây?

Một anh chàng nhẹ dạ trước gái, song lại nhanh miệng, vội vàng nói:

- A, phải rồi! Đồng chí Thượng tá Keo có cho chúng anh biết khách sạn tuyển dụng tạm thời một số người đẹp biết ngoại ngữ để tiếp đãi phái đoàn. Té ra em là sinh viên hè. Chúng anh đây cũng chẳng phải... hạng bồi thực thụ ở đây đâu... Chúng

anh là...

Cũng vì muốn ve vãn người đẹp, tên nọ suýt khai lý lịch cả bọn. Chừng hấn bị một đồng chí bạn thúc vào hông, một đồng chí bạn lườm hấn, hấn hoảng sợ bỏ lửng câu nói.

Nhưng cô gái thật vô tư, cô không tò mò hỏi thêm. Cô bưng mâm bước đi, vừa hứa hẹn:

- Để em bưng trà thuốc cho hai ông khách xong, có rảnh em sẽ đến đây trò chuyện với các anh.

Bước chân cô thoăn thoắt nhẹ nhàng. Cô gõ cửa vào phòng 414 trước. Mấy phút sau cô đi ra mang tách trà thứ hai vào phòng 425. Bệnh nhân nằm úp mặt xuống gối, cô lay dậy nói:

- Ông gọi trà và thuốc trị đau bụng. Có đây! Mời ông uống.

Cô gái nói tiếng Anh thật thông thạo. Bệnh nhân tựa mình quay mặt lên, ánh mắt lơ đãng, giọng nhừa nhựa:

- Thuốc đâu, đưa đây!

Cô gái trao thuốc cho hấn ta, bỗng trở mặt kêu khê:

- Ồ, ông Heiniger! Steve Harrison 008! (1) Sao lại là ông?

Tiếng kêu không to, nhưng con người đang ngầy ngật vì cơn đau bụng và men rượu, khi nghe gọi hai tên ấy giật mình, bật ngồi dậy như bị điện giật. Đôi mắt lơ đãng của chàng ta vụt sáng quắc. Chàng ta chụp tay cô gái, giọng mừng rỡ:

- Ủa? Là cô? Chúng ta không hẹn mà gặp ở đây?

Cô gái mỉm cười, nói thật nhỏ:

- Chúng ta không hẹn, nhưng chắc Chef chúng ta có hẹn! Tôi được lệnh hỗ trợ một người của CIA trong khách sạn này.

(1) Heiniger tức Harrison 008 là điệp viên CIA đã gặp Lyly trong kỳ công tác Thái Bình Dương.

Và người ấy sẽ bắt liên lạc với chúng tôi bằng cách...

- Phơi áo chemise trắng ngày 22, tức ngày mai, nơi cửa sổ. Người của Phục quốc quân sẽ tìm đến. Nhưng tôi quả thật không ngờ người của phe Phục Quốc lại là cô. Cô trở về Việt Nam chuyến này chỉ để hỗ trợ cho tôi sao?

- Không! Chuyến này tôi về với nhiều nhiệm vụ, nên có ba chị bạn theo cùng. Đêm nay chúng tôi có kế hoạch bắt cóc hai người trong phái đoàn để...

Đang nói rù rì nhỏ nhỏ, cô gái bỗng kêu lên:

- Chết chữa! Chết chữa!

- Cô Lyly! Việc gì cô hốt hoảng vậy?

- XL34 và NN20 vì không biết ông là người của phe ta, nên... Ông Heiniger! À không, ông Harrison! Mau mau uống viên thuốc này.

Nghe nhắc đến thuốc, anh chàng điệp viên CIA cảm nghe trong bụng có cơn đau quặn lên. Chàng ta chụp tách trà và viên thuốc cho vào miệng. Nhưng cô gái có tên Lyly vụt vung tay hất tách trà đổ văng tung tóe. Cô phân trần:

- Đó là thuốc mê! Trời ơi, suýt nữa tôi quên!

Anh chàng điệp viên đã nuốt viên thuốc vào bụng, mặc dù không có trà. Anh ta lắc đầu tỏ vẻ chán nản:

- Tôi không ngờ chuyến này bị hại bởi các nàng CPQ. Như vậy, té ra là bạn cố cho tôi uống whisky với thuốc ác ôn đó. Báo hại tôi đi... không ngừng! Bây giờ tới phiên cô định cho tôi mê man để làm trò gì đây?

Lyly cười khúc khích:

- Phải khi này tôi lãnh nhiệm vụ tiếp rượu dưới bar thì đã nhận ra ông. Dĩ nhiên ông đâu phải... bị đau khổ!

Đang thì thầm Lyly lại kêu hoảng:

- Chết chưa! Kế hoạch tối nay bắt cóc hai người, các chị ấy lại bắt nhầm ông, giờ phải sao đây?

Harrison cười khì:

- Thì cứ kể như tôi là người các nàng muốn bắt cũng được chứ sao? Tôi không uống tách trà thuốc mê, nhưng tôi có thể mê man đêm nay để mặc tình các cô muốn làm gì tôi cũng được mà!

Nói xong chàng ta ngã xuống giường nhắm mắt lại như ngủ mê. Lyly sắc mặt khẩn trương, rù rì bên tai chàng ta:

- Nhiệm vụ của chúng tôi tối nay bắt cóc hai người trong phái đoàn là để... như vậy như vậy đó... Quan trọng lắm, chớ không phải trò đùa. Ông mau nghĩ cách giúp tôi.

Harrison nghe kể liền bật ngồi dậy, nói giọng nghiêm chỉnh:

- Tôi theo giúp các cô tối nay. Bây giờ nếu cô cần bắt người thứ hai, tôi đề nghị cô bắt nữ ký giả Anh Anna Rhoton. Cô ta có đầu óc thiên cọng chỉ vì chưa thấy sự thật.

- Nhưng bây giờ họ đã trở về phòng hết cả rồi.

- Cô giỏi xoay sở lắm mà? Cứ mang vào phòng nàng ta tách trà, dù cô ta không gọi, cô cũng biết cách nói để nàng ta uống cơ mà?

Lyly gật gật đầu:

- Tôi sẽ làm theo ý ông. Bây giờ tôi đi đây, để dịp hành sự. À, này một giờ sau ông uống thêm lần thuốc nữa cho bụng ông yên ổn. Khuya nay tôi sẽ trở lại.

Harrison nhìn đồng hồ nơi tay, nói:

- Đã hơn 22 giờ rồi.

- Khoảng hai giờ sau tôi sẽ trở lại đón ông. À này, nữ ký giả Anna Rhoton ngụ phòng nào ông biết chứ?

- Hình như phòng 457.

- Cám ơn ông.

Sau lời cám ơn nàng đã lách ra cửa. Bên ngoài hành lang ba chàng công an trá hình trong lớp nhân viên an ninh của khách sạn cũng ngáp vắn ngáp dài. Vừa thấy Lyly lộ mặt ra, tên hảo gái nhất trong bọn đã gọi ơi ới:

- Em! Em đến đây nói chuyện với anh một lúc cho đỡ buồn ngủ.

Lyly ngọt ngào:

- Em còn phải xuống nhà mang trà lên cho một người khách cũng ở tầng này. Em sẽ tới với các anh một lúc nữa nhé?

Nàng cười tình tứ với họ trước khi bước vào thang máy, trong bụng nghĩ thầm: "Bọn này vẫn chưa mê man, ta cần cho chúng uống thêm thuốc mới được."

Người trở lên lần này không phải là Lyly. Cũng chẳng phải ai đâu xa lạ, cô ta chính là Xuân Lan, tức XL34. Cái mâm của cô bưng trên tay ngoài tách trà còn có chai whisky. Cô trao whisky cho ba tên cọng sản, kèm với nụ cười:

- Chị bạn em gửi cho các anh đó. Uống đi! Nhớ đừng nói ai biết, kẻo chúng em bị rầy rà.

Ba tên nọ mừng rỡ, chộp chai whiskey. XL34 nhanh chân bước đến phòng 457 gõ cửa. Cửa không mở, nhưng bên trong có tiếng nói của đàn bà vọng ra:

- Vụ gì thế?

- Tôi là chiêu đãi viên của phái đoàn, mang trà nóng cho bà uống trước khi ngủ.

Có tiếng mở cửa và người ló mặt ra đúng là nữ ký giả Anh, Rhoton. Vừa thấy mặt Xuân Lan, cô ta hân hoan nói:

- Ban tổ chức tiếp đãi chu đáo quá! Cảm ơn nhiều nhé?

Cô nhận tách trà, hớp một ngụm, khen ngon rồi nốc một hơi gần cạn. Đến khi cô ngược mặt lên, định trao trả cho XL34, nàng ta đã biến mất từ lâu.

Trời đã khuya lắm rồi, phố Saigon nhộn nhịp thuở nào, nay mang cái tên giặc già đã chết Hồ Chí Minh, cũng nói lên được vẻ ảm đạm, thê lương và rùng rợn của một nơi ngụ trị bởi loài ma quỷ. Đường vắng teo không người, ngay cả ánh đèn điện cũng nhạt nhòa hiu hắt, có lẽ vì khả năng phát điện của nhà máy yếu ớt, mà cũng có thể vì chốn này thiếu sinh khí, vạn vật như đắm chìm trong cõi u minh.

Dưới màn đêm mờ ảo rờn rợn ấy có hai bóng đen len lỏi từ bờ sông, xuyên qua đường Bạch Đằng, rồi núp vào bờ tường rào bên hông khách sạn Cửu Long. Nơi đó có một cánh cửa khóa bởi ổ khóa thật to, lại thêm mớ kẽm gai giăng chằng chịt. Khi xưa cánh cửa này là lối ra vào cho nhân viên phục dịch của khách sạn. Từ ngày Saigon đổi tên, dân của thành phố này không còn tự do đi đứng, ngay cả cánh cửa này cũng bị lao tù bởi mớ kẽm gai đó.

Tối nay bỗng nhiên có hai bóng đen, quả đúng là hai bóng đen! Vì hai người ấy nhanh nhẹn như cái bóng, tay cầm kéo cắt đứt mớ kẽm gai và thanh toán ổ khóa. Rồi họ hé cửa lách mình vào trong.

Độ năm, bảy phút sau họ trở ra, trên lưng có vác hai cái bao thật lớn, nặng kịt, lại có thêm mấy bóng đen từ bên trong ra theo.

Lạ lùng thay đêm nay bọn lính tuần không qua lại quanh khách sạn, ngay cả bọn lính gác trước cửa ra vào cũng ngủ gà ngủ gật.

Nên chi nhóm người áo đen bí mật này từ bên trong thoát ra đường lộ không gặp trở ngại nào. Họ đi nhanh về hướng bến đò Thủ Thiêm. Nơi đó có một canot của lính tuần trên sông để sẵn máy chạy sinh sịch. Trên canot có hai tên lính cộng võ trang, nhưng nhóm người bí mật lại thản nhiên leo lên canot và người lính tài công bỏ máy chạy vút đi.

Tiếng động cơ, tiếng rẽ nước vang ì ầm giữa đêm thanh vắng, song có lẽ dân tình còn ngủ, không ai nghe thấy, mà dù có nghe cũng không ai dám nhìn khi thấy tàu tuần lướt qua.

Bấy giờ hai cái bao vải được mở ra. Dĩ nhiên không phải lúa gạo hay đồ vật chi, chính là tên ký giả Mỹ, Rock Harris và nữ ký giả Anh, Anna Rhoton.

Nhóm người áo đen có: Lyly, Tuyết Anh, Harrison và hai Phục quốc quân. Và trên canot có ba người giả trang lính Cộng cũng là Phục quốc quân, mà hai người Lyly đã gặp bữa trước trong vai trò con trai ông Ty, Thủ lãnh Phục Quốc vùng Saigon.

Hai người mặc áo đen vào khách sạn Majestic bắt cóc hai ký giả có thân hình to lớn hùng vĩ. Cả hai cùng thuộc vào sĩ quan cấp Tá thời trước. Hiện thời một người giữ chức Phó Thủ lãnh Phục Quốc vùng Saigon, còn người kia là Trưởng ban Phục kích.

Lyly và Tuyết Anh được giới thiệu từng người. Sau đó Lyly cũng giới thiệu với mọi người Steve Harrison, tức điệp viên 008 của CIA. Lyly nói:

- Ông Harrison là người chúng ta phải tiếp xúc và hỗ trợ công tác ngày mai. Nhưng bữa nay vô tình tôi gặp ông, nên ông xin đi theo giúp đỡ chúng ta.